Chùa Nành – Dấu tích ngàn năm của tín ngưỡng Tứ Pháp giữa lòng Kinh Bắc xưa

ISSN: 2734-9195 09:30 14/05/2026

Trong bối cảnh đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, việc bảo tồn Chùa Nành không chỉ là gìn giữ một di tích kiến trúc, mà còn là bảo tồn ký ức văn hóa, tín ngưỡng của dân tộc.

Tổng hợp: **An Khang**

Giữa không gian văn hóa cổ của vùng Kinh Bắc, nơi giao thoa giữa tín ngưỡng dân gian và Phật giáo Việt Nam, Chùa Nành hiện lên như một "*bảo tàng sống*" lưu giữ mạch nguồn di sản **Tứ Pháp** suốt hàng nghìn năm lịch sử.

Không chỉ là một cổ tự linh thiêng, chùa Nành còn là nơi kết tinh những lớp trầm tích văn hóa, kiến trúc, tín ngưỡng và ký ức cộng đồng của cư dân nông nghiệp đồng bằng Bắc Bộ.

Trong dòng chảy của **Phật giáo Việt Nam**, Chùa Nành không đơn thuần là một địa điểm tín ngưỡng, mà còn là minh chứng tiêu biểu cho quá trình bản địa hóa Phật giáo khi du nhập vào đời sống người Việt.



Cổng ngũ môn của chùa Nành với kiến trúc 2 tầng. Ảnh: https://laodong.vn/

Chùa Nành còn được biết đến với nhiều tên gọi như chùa Cả hay Pháp Vân tự. Ngôi chùa tọa lạc tại làng Nành, xã Phù Đổng, Hà Nội, vùng đất từng thuộc phủ Từ Sơn của trấn Kinh Bắc.

Theo nhiều thư tịch và truyền thuyết dân gian, đây là một trong những ngôi đại tự thờ Tứ Pháp (gồm Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lôi và Pháp Điện) lớn tại miền Bắc. Hệ thống tín ngưỡng Tứ Pháp vốn xuất hiện rất sớm trong lịch sử dân tộc, phản ánh khát vọng cầu mưa thuận gió hòa của cư dân nông nghiệp lúa nước. Trong đó, Pháp Vân tượng trưng cho mây – yếu tố mở đầu cho chu trình sinh trưởng của mùa màng. Pháp Vũ tượng trưng cho mưa, đem nguồn nước nuôi dưỡng cây lúa và sự sống. Pháp Lôi tượng trưng cho sấm, biểu hiện sức mạnh của trời đất đánh thức vạn vật, còn Pháp Điện tượng trưng cho chớp, ánh sáng và năng lượng của thiên nhiên trong quan niệm cư dân nông nghiệp cổ truyền.

Giới nghiên cứu cho rằng **tín ngưỡng** Tứ Pháp là một biểu hiện đặc sắc của sự dung hợp giữa Phật giáo Ấn Độ với tín ngưỡng bản địa Việt Nam. Hình tượng các nữ thần mưa, mây, sấm, chớp được "p*hật hóa*", từ đó tạo nên một hệ thống thờ tự vừa mang màu sắc dân gian vừa đậm tinh thần Phật giáo nhập thế. Chính vì vậy, Chùa Nành không chỉ có giá trị tôn giáo mà còn mang ý nghĩa đặc biệt trong lịch sử văn hóa Việt Nam.



Lễ hội được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia
(Quyết định số 2225/QĐ - BVHTTDL ngày 27.6.2025). Ảnh: https://laodong.vn/

Năm 1989, **Chùa Nành** được công nhận là Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia. Năm 2025, lễ hội chùa Nành cũng được ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, góp phần khẳng định giá trị bền vững của di sản này trong đời sống đương đại.



Ảnh: https://laodong.vn/

Một trong những giá trị nổi bật của Chùa Nành chính là hệ thống kiến trúc cổ quy mô lớn còn được bảo tồn khá nguyên vẹn.

Chùa Nành nổi bật với cổng Ngũ Môn đồ sộ – kiểu kiến trúc thường chỉ xuất hiện ở những đại tự lớn hoặc công trình cung đình.

Toàn bộ quần thể được xây dựng theo kiểu "*nội công ngoại quốc*", một dạng kiến trúc cổ tiêu biểu của Phật giáo Bắc Bộ. Hệ thống tiền đường, thiêu hương, thượng điện, hành lang, nhà tổ, gác chuông được bố trí hài hòa, tạo nên không gian vừa uy nghi vừa cổ kính.

Chùa Nành sở hữu hệ thống tượng vô cùng độc đáo, gồm 116 pho tượng Phật, tượng Mẫu, tượng Hậu mang phong cách nghệ thuật cuối thế kỷ XVII - XIX. Hành lang chùa có hệ thống tượng **Thập bát La Hán**, đặc sắc nhất là tượng một vị Tổ được tạc trên hòn đá tự nhiên.

Ngoài ra, trong chùa còn có bia đá, chuông đồng, khánh đồng, thần phả, sắc phong qua các triều đại. Đặc biệt là quả chuông "*Pháp Vân tự hồng chung*" niên hiệu Thịnh Đức 1 (1653) mang phong cách nghệ thuật điêu khắc thời Mạc (thế kỷ XVII). Đây là quả chuông cổ quý hiếm còn lại ở nước ta.



Ảnh: https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%B9a_N%C3%A0nh

Hằng năm, lễ hội Chùa Nành diễn ra từ mùng 4 đến mùng 6 tháng 2 Âm lịch, thu hút đông đảo người dân và du khách thập phương. Đây không chỉ là lễ hội Phật giáo mà còn là không gian bảo tồn nhiều nghi thức **tín ngưỡng dân gian**.

Trong lễ hội có nhiều nghi thức đặc sắc như cầu mưa, rước nước, nâng cây phan, thi nấu cơm, đua thuyền... phản ánh đời sống tinh thần của cư dân đồng bằng Bắc Bộ xưa. Những nghi lễ này cho thấy dấu vết sâu đậm của nền văn minh lúa nước trong đời sống tâm linh người Việt.



Ảnh: hanoimoi.vn

Dưới góc nhìn nghiên cứu Phật học, lễ hội Chùa Nành là ví dụ sinh động cho sự giao thoa giữa Phật giáo và văn hóa dân gian bản địa. Phật giáo tại Việt Nam không tách rời đời sống cộng đồng, mà luôn đồng hành cùng nhu cầu tâm linh, sinh hoạt xã hội và khát vọng an cư lạc nghiệp của nhân dân.

Ngày nay, giữa nhịp sống hiện đại, Chùa Nành vẫn giữ được vẻ trầm mặc cổ kính như một chứng nhân lịch sử. Những mái ngói rêu phong, tiếng chuông chùa ngân vọng và các lớp văn bia cổ không chỉ kể câu chuyện về một ngôi chùa, mà còn kể về hành trình bản địa hóa của Phật giáo trên đất Việt.

Trong bối cảnh đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, việc bảo tồn Chùa Nành không chỉ là gìn giữ một di tích kiến trúc, mà còn là bảo tồn ký ức **văn hóa**, tín ngưỡng của dân tộc.

Có thể nói, Chùa Nành chính là một trong những "*mạch nguồn di sản*" quý giá của Phật giáo Việt Nam – nơi mà lịch sử, tín ngưỡng dân gian và **tinh thần từ**

bi của đạo Phật đã hòa quyện suốt nghìn năm qua.

Tổng hợp: **An Khang**

Tham khảo:

1. https://laodong.vn/du-lich/kham-pha/chua-nanh-noi-luu-giu-mach-nguon-di-san-tu-phap-ngan-nam-1671288.html

2. https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%B9a_N%C3%A0nh

3. https://hanoimoi.vn/xa-phu-dong-don-nhan-le-hoi-chua-nanh-la-di-san-van-hoa-phi-vat-the-quoc-gia-740355.html

4. https://www.facebook.com/reel/25468829319378986